

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 2019
Lớp Ô TÔ 7 K10 Mã lớp học 27,386 Lý thuyết

Môn học: OMH22 Nhập môn kỹ thuật ô tô

Giáo viên: Ngô Tiến Dũng

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 19/1/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181951	Chu Duy Tuấn Anh	27/03/2000	7		Anh	
2	CD180391	Nguyễn Việt Anh	24/06/2000	8			
3	CD182093	Tạ Tuấn Anh	03/11/2000	8		Anh	
4	CD182060	Vũ Đình Chiến	17/09/1999	8		Chiến	
5	CD181970	Nguyễn Văn Cường	08/06/2000	8		Cường	
6	CD182063	Nguyễn Văn Đại	09/03/2000	9		Đại	
7	CD182104	Nguyễn Trường Đăng	18/12/2000	8		Đăng	
8	CD181908	Bùi Anh Đức	08/02/2000	8			
9	CD182014	Hoàng Bá Dũng	26/10/2000	8		Dũng	
10	CD182025	Đặng Thái Dương	17/08/2000	8		Dương	
11	CD182041	Nguyễn Khương Duy	10/11/2000	8		Duy	
12	CD182082	Trần Văn Duy	01/06/2000	8			
13	CD181936	Nguyễn Mạnh Hiền	22/11/2000	6			
14	CD182119	Nguyễn Văn Hiếu	16/07/2000	8		Hiếu	
15	CD182083	Phạm Đức Hiếu	03/02/2000	8		Hiếu	
16	CD181988	Nguyễn Phú Hoàn	12/10/2000	8		Hoàn	
17	CD181934	Đinh Văn Hợp	10/07/2000	7		Hợp	
18	CD182102	Nguyễn Kiều Hưng	17/04/2000	8		Hưng	
19	CD182042	Hà Quang Huy	17/12/2000	8		Huy	
20	CD182044	Vũ Đình Huy	16/08/2000	8		Huy	
21	CD181898	Nguyễn Sơn Khánh	01/07/2000	8		Khánh	
22	CD182047	Trương Văn Khương	05/10/2000	8		Khương	
23	CD180398	Chu Văn Kiên	04/02/2000	7		Kiên	
24	CD181925	Hoàng Văn Kiên	15/10/2000	7			
25	CD182007	Nguyễn Thanh Lam	04/05/2000	8		Lam	
26	CD182022	Phạm Trọng Lịch	21/03/2000	7		Lịch	
27	CD181968	Nguyễn Minh Long	16/09/2000	8		Long	
28	CD181965	Nguyễn Thành Long	07/04/2000	8		Long	
29	CD182058	Nguyễn Tuấn Long	13/03/2000	7		Long	
30	CD182117	Trịnh Hoàng Long	22/06/2000	7		Long	
31	CD182037	Nguyễn Đình Lượng	12/12/1999	8		Lượng	
32	CD181918	Lê Hoàng Nam	23/06/1999	8		Nam	
33	CD181915	Võ Minh Nghĩa	12/07/2000	7		Nghĩa	
34	CD181928	Phạm Tuấn Phong	25/09/2000	7		Phong	
35	CD182031	Bùi Xuân Quân	26/10/2000	7			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181962	Nguyễn Ngọc Quang	19/04/2000	8			
37	CD181941	Nguyễn Văn Thái	24/08/1999	7			
38	CD181975	Nguyễn Sỹ Thành	06/03/2000	7		Thành	
39	CD181944	Nguyễn Công Tiến	18/04/2000	8		Tiến	
40	CD181999	Bùi Thiện Trường	25/12/2000	8		Trường	
41	CD181892	Đặng Anh Tuấn	08/05/2000	0		Tuấn	
42	CD181929	Nguyễn Văn Tuyên	24/04/2000	9		Tuyên	
43	CD181998	Bùi Văn Vân	20/01/2000	8		Vân	
44	CD181933	Hà Thanh Việt	16/02/2000	8		Việt	
45	CD182008	Nguyễn Duy Vũ	25/08/2000	8		Vũ	
46	CD181931	Ngô Văn Xuân	29/04/2000	8		Xuân	

Tổng số sinh viên dự thi: 96

Số sinh viên đạt: 94

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm: 6/1/2010

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

T. Dũng
Nguyễn Tiến Dũng

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

Chuẩn Hạng
CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy

CÁN BỘ COI THI 2